

36 năm Việt cộng xây dựng XHCN vì sự nghiệp cộng sản CS Quốc tế : Thành quả và triển vọng?

Tác Giả: Thián Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

Hai mục tiêu tối thượng của Việt quốc và Việt cộng hoàn toàn khác nhau, nếu không muốn nói là trái chiều, đối nghịch nhau.



Trong bài viết mới đây, chúng tôi đã nhận định rằng quát “36 năm Việt quốc chống cộng vì tự do dân chủ cho đất nước: Thành quả và triển vọng”.

Bài viết này chúng tôi sẽ đưa ra nhận định rằng quát “36 năm Việt cộng xây dựng xã hội chủ nghĩa vì sự nghiệp cộng sản quốc tế : Thành quả và triển vọng”.

Mục đích cốt lõi bài viết này của chúng tôi là muốn cho thấy hai con đường dẫn đến hai mục tiêu tối thượng của Việt quốc và Việt cộng hoàn toàn khác nhau, nếu không muốn nói là trái chiều, đối

36 năm Việt cộng xây dựng XHCN vì sao nghi ngờ của CS Quốc tế : Thành quả và triển vọng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

nghe ch nhau.

Vì trái chiều đối nghịch nên mỗi địa điểm một cuộc nói chuyện ý thức hệ Quốc-Cộng kéo dài nhiều tuần qua tại Việt Nam vẫn chưa phân thắng bại. Bởi vì các mục tiêu họ đưa ra ở hai bên đều nay vẫn chưa bên nào thành đạt. Vì sao và cùng Việt quốc và Việt cộng ai sẽ thắng ai?

Nội dung bài nhận định này, chúng tôi xin trình bày:

- Bởi chế độ nhập và phát triển chế nghĩa cộng sản tại Việt Nam.
- 36 năm Việt cộng đã xây dựng xã hội chế nghĩa tại Việt Nam như thế nào, hiệu quả ra sao?
- Thành quả và triển vọng tiếp theo.
- Kết luận.

I/- BỞI CHẾ ĐỘ NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN Ý THỨC HỆ CỘNG SẢN TẠI VIỆT NAM.

II/- 36 NĂM VIỆT CỘNG XÂY DỰNG XÃ HỘI CHẾ NGHĨA NHƯ THẾ NÀO, HIỆU QUẢ RA SAO?

1.- Tỷ lệ luận Marxism và xã hội xã hội chế nghĩa (socialism society).

2.- Đón tiếp Việt cộng xây dựng xã hội xã hội chế nghĩa tại Việt Nam

36 năm Việt công xây dựng XHCN vì sự nghiệp của CSQC: Thành quả và triễn vọng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

36 năm qua nh th nào?

* Th c hi n “Nm v ng chuyên chính vô s n, phát huy quy n làm ch t p th c a nhân dân lao đ ng”.

*Ti n hành đ ng th i ba cu c cách m ng nh th nào, hi u qu ra sao?

- M t là cách m ng quan h s n xu t.

- Hai là Cách m ng khoa h c k thu t.

- Ba là cách m ng t t ng và văn hóa.

II/- 36 NĂM VIỆT CÔNG XÂY DỰNG CH NGHĨA XÃ HỘI: THÀNH QUẢ VÀ TRIỂN VỌNG TƯƠNG LAI?

V n đ đ t ra là: công cu c xây dựng ch nghĩa xã hội 36 năm qua c a Việt công đã đem l i thành qu gì và triễn vọng t ng lai ra sao?

1.- Thành quả

a)-V ý nghĩa t ng :Thành quả (Fruits, results) khác hi u qu (effect, effective, efficacious, effectual)và thành quả th c hi n m i ch tr ng, chính sách khác thành quả sau cùng c a công cu c xây dựng ch nghĩa xã hội.

b)- Việt cộng có tạo được thành quả sau cùng?

Như vậy là sau 36 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, Việt cộng chưa tạo được thành quả cuối cùng, là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam.

2.- Triển vọng tiếp theo.

Có hai triển vọng tiếp theo:

- Triển vọng tiếp theo 1: liệu Việt cộng có hiện thực được chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam?

- Triển vọng tiếp theo 2: chế độ Việt cộng sẽ đi về đâu?

a) Triển vọng tiếp theo 1: liệu Việt cộng có hiện thực được chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam?

Vấn đề đặt ra là: Liệu quá khứ, sau 36 năm Việt cộng đã không đạt được thành quả sau cùng là xây dựng thành công “xã hội xã hội chủ nghĩa” tiến bộ Việt Nam.

Vậy triển vọng tiếp theo thì sao, liệu Việt cộng có thành đạt mục tiêu tiến bộ này, theo cách bắt chước nòng cốt đàn anh Tác cộng đã và đang làm (theo kiểu Đáng Tiáu Bình “Mèo trắng” (tá bán chủ nghĩa) hay “mèo đen” (Cáng sán chủ nghĩa) không quan trọng, miễn là mèo đó bắt được chuột (đán đác XHCN ?), đác dián tá báng ngôn tá khác hẳn cho có vẻ sáng tạo, đác lập là “Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, đác thực hiện từ sau “Mác a” (1996) cho đến nay và vấn đề đang tiếp tục hay không?

Bắt cộng ở Việt Nam chân chính nào, (ngay cả những đồng viên cộng sản chân chính cũng không chân chính, đã “phán tánh” công khai hay còn dáu mát...náu thành thát với chính mình) đâu có thể trở lại một cách kháng đánh, không sai lầm là KHÔNG THá ! rằng triển

vòng tiếp nối lại Việt cộng sự không, và sự không bao giờ thực hiện được mô hình v m t “Xã hội lý tưởng nh ng không tiếp nối” này.

Là vì trên bình diện lý luận của chủ nghĩa cộng sản v m t mô hình xã hội lý tưởng, nó đáp ứng đúng khát vọng, của loài người, thì mãi mãi vẫn chưa khát vọng của không đạt trên bình diện thực tế, Bởi vì, mọi người thực nghiệm mô hình xã hội lý tưởng này đã cho thấy không thực và không bao giờ thực hiện được. Vì nó hoàn toàn trái với những căn tính của con người, trái quy luật sinh tồn và phát triển tự nhiên chung cũng như riêng của mọi con người và của xã hội loài người.

Thực vậy, là con người nói chung, người Việt Nam nói riêng, ai cũng không có mục đích sống trong khung cảnh “m t xã hội không còn cảnh người áp bức bóc lột người, ch x v i nhau trong tình hữu ái, với tinh thần mình vì mọi người, mọi người vì mọi người, để cùng đạt tới hạnh phúc chung cũng như riêng, trong khung cảnh m t “xã hội xã hội chủ nghĩa” (còn giai cấp, mọi người lao động theo năng lực, hưởng theo số lao động bỏ ra, dưới sự lãnh đạo của m t Nhà nước “chuyên chính vô sản” đóng vai trò điểu khiển...) rồi tiến đến cùng đích là m t xã hội viên mãn “xã hội cộng sản chủ nghĩa” hay “Thiên đường cộng sản” (không còn nhà nước, vì mọi sinh hoạt, quan hệ xã hội và hành động, giác, mọi người lao động theo năng lực và hưởng theo nhu cầu. Vì lúc đó tài hóa đã thực, mọi nhu cầu vật chất cũng như tinh thần của mọi người sống chung trong xã hội đều được đáp ứng, thực a mãn hoàn toàn!?!...)

Thực nh ng, “Xã hội xã hội chủ nghĩa” (giai đoạn đầu) và “Xã hội cộng sản chủ nghĩa” (giai đoạn cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản) là không tiếp nối, vì không thực và không bao giờ thực hiện được trên thực gian này. Là vì những luận điểm căn bản của chủ nghĩa cộng sản v m t mô hình xã hội hoàn hảo, viên mãn hoàn toàn trái với quy luật sinh tồn và phát triển tự nhiên và tâm sinh lý, năng lực cá nhân, căn tính chung cũng như riêng của con người và thực xã hội loài người.

Chúng ta, với tâm sinh lý, năng lực cá nhân mọi người m t khác hình thành từ bào thai trong cung lòng người mẹ có căn tính di truyền, chào đời và phát triển dưới ảnh hưởng môi trường sống trong gia đình, xã hội, sự tác động, tôn giáo và được nuôi dưỡng, giáo dục khác nhau.

Tất cả những nhân tố này đã hình thành căn tính riêng của mọi con người và những căn tính chung của loài người. M t trong những căn tính chung đó là tính vị kỷ, tính tự hữu, tính tranh... Và vì vậy, không thực có m t xã hội không có giai cấp khi có sự khác biệt nhau m t giữa các cá nhân; Nó tiếp nối thực trong m t cánh rừng, phát triển theo quy luật thiên nhiên có cây cao, cây thấp, dù tất cả các cây đều có chung m t môi trường sinh thái để đại khí hậu, nắng

m a...

Đi với con người cũng vậy, dù sống chung trong môi trường xã hội, có đi u ki n môi sinh gi ng nhau, song vẫn có giai cấp gi u nghèo do tài năng, n l c cá nhân và đi u ki n phát tri n v ch quan cũng nh khách quan m i con ng i m t khác...

N l c h ng thi n chung c a các nhà c m quy n ch có th làm đ c là t ch c, đi u hành xã h i sao cho gi m thi u t i đa s cách bi t gi u nghèo và nh ng b t công xã h i, b o v t i đa s tôn tr ng, b o v và hành x các quy n t do, dân ch và nhân quy n căn b n c a m i con ng i s ng chung trong xã h i.

B i vì, khi con ng i t b cu c s ng riêng l , quy t thành xã h i có tính t ch c t th p đ n cao, t b t hoàn đ n hoàn ch nh, nh ng y u tính riêng cũng nh chung c a m i con ng i luôn t n t i và phát tri n theo qui lu t t nhiên và xã h i. “Ch nghĩa c ng s n” đã duy ý chí, không tôn tr ng qui lu t khách quan, nên đã đi ng c l i quy lu t phát tri n t nhiên c a con ng i và xã h i loài ng i.

Do đó, nh ng ng i, dù có thi n chí và quy t tâm th c hi n, ch p nh n s hy sinh gian kh đ n đầu(nh nh ng ng i c ng s n chân chính đã làm)v n không và s không bao gi th c hi n đ c mô hình xã h i lý t ng mà không t ng này:“Xã h i xã h i ch nghĩa” (còn giai cấp, tru t b quy n t h u, công h u hóa ph ng ti n s n xu t,l u thông phân p i...), càng không th ti n t i cùng đích là m t xã h i viên mãn “Xã h i c ng s n ch nghĩa”(không còn giai cấp...), trong đó m i ng i s ng h nh phúc nh s ng trong m t thiên đ ng n i tr n th , “Thiên đ ng c ng s n”.

Đ ng nh nh ng nhà sáng l p và th c hi n ch nghĩa c ng s n nh Marx, Lenine và nh ng đ ng viên c ng s n chân chính, đ u có tham v ng đem đ n cho loài ng i m t cu c s ng h nh phúc c c l c nh “Thiên đ ng hay Ni t Bàn c a tôn giáo”.

Tuy nhiên “Thiên Đ ng hay Ni t Bàn c a tôn giáo” thì siêu hình, ch đ c bi t qua “Ni m tin tôn giáo”và cá nhân cũng nh t p th tín đ ch đ n đ c c i c l c vnh h ng này sau cái ch t. Nh ng ng i có tr ng trách lãnh đ o tinh th n h ng đ n các tín đ đi đ n “Thiên Đ ng hay Ni t Bàn”, là các b c tu hành nhân đ c, không v ch ng con cái,không có gia đình riêng, c đ i t nguy n, t giác t n hi n ph c v cho tha nhân vì l i tinh th n cho chính mình và cho tha

nhân mai hậu (đồng c vào Thiên Đàng hay Niết Bàn của các người theo niềm tin hậu thiên duy tâm và duy linh).

Vậy mà trong tập thể người tu này của tôn giáo vẫn có hiện tượng tham, sân, si, rị tha hóa, biến chất ngay trên cõi trần trong cuộc hành trình đến đưa các tín đồ và chính mình đến cõi Thiên Đàng hay Niết Bàn của tôn giáo sau khi chết.

Trong khi những cán bộ đảng viên cộng sản, là những người đồng c coi là giác ngộ nhất về lý tưởng cộng sản chân nghĩa, mang danh là “Đi tiên phong của giai cấp vô sản” có trách nhiệm lãnh đạo nhân dân làm cách mạng xã hội chân nghĩa để xây dựng “Xã hội xã hội chủ nghĩa” rồi tiến đến cùng đích “Xã hội cộng sản chân nghĩa”, hay “Thiên Đàng Cộng sản”, lại phải hi sinh thực ngay trên trần thế. Họ lại có gia đình và con cái, nên có hy sinh phần đời cho lý tưởng cộng sản nhân danh lợi ích tha nhân (giai cấp) thì thực chất đồng c trừu tượng và trên hết vẫn phải là vì lợi ích cho bản thân và gia đình.

Vì tin theo thuyết cộng sản duy vật vô thần, lợi ích cá nhân, thực tiễn ngay trên trần thế này mới quan trọng và đáng kể, vì chúng có gì tồn tại sau cái chết (duy vật biến chất...). Do đó họ phần đời vào đồng c, hy sinh chỉ đời nói là cho lý tưởng cộng sản chân nghĩa, song thực tế cá nhân vẫn là để có chức có quyền, đồng c hưởng lợi ích, bản thân cho chính mình và gia đình trừu tượng và trên hết.

Vậy phẩm chất và tinh thần phục vụ tha nhân của các cán bộ đảng viên Cộng đồng Việt Nam nói riêng, của các đồng c cộng sản khác nói chung, liệu có sánh đồng c với phẩm chất và tinh thần phục vụ tha nhân của các tu sĩ thuộc các Giáo Hội?

Câu trả lời có thể tìm thấy nơi thực trạng phẩm chất, nhân cách và lợi ích của hậu thiên nếu không muốn nói là tất cả các cán bộ đảng viên Cộng đồng Việt Nam hiện nay.

Thực tế, tất cả các đồng c cộng sản đã có thời kỳ phấn đấu, rèn luyện bản thân để có phẩm chất “mắt đồng c cộng sản chân chính”. Thế nhưng trên con đường phấn đấu rèn luyện bản thân, chính thực tế đã tha hóa, làm tiêu tan tình cảm, thoái hóa biến chất tình phẩm trong môi trường quyên góp và xã hội, để cuối cùng đã “tiêu tan hoàn toàn công đức đồng c tích lũy được”.

Hiện tại có thể nói 99% đảng viên Cộng sản Việt Nam đã thoái hóa biến chất hoàn toàn, thì còn ai lãnh đạo nhân dân “tiến lên chủ nghĩa xã hội” ?

Và vì vậy về mặt tâm, sinh lý cá nhân (trái với những căn tính con người, quy luật sinh tồn phát triển cá nhân và xã hội...) và thực tế cuộc sống con người (không thể có con người cộng sản hội đủ phẩm chất thì làm sao lãnh đạo, đào tạo ra nhân dân có phẩm chất XHCN hay CSCN...đó có những con người xã hội XHCN hay xã hội CSCN?) đã chứng minh “chủ nghĩa cộng sản là không tưởng”, đã đổ vỡ sụp đổ những chiêu bài lừa mị, những thành tựu những mưu đồ cá nhân (các lãnh tụ cộng sản) và tập thể (các đảng Cộng sản...) vì quyên lượm trên hết và trộm cắp tước đoạt chính cá nhân, gia đình và các bè đảng họ.

Mặt khác, trên thực tế cũng đã có bằng chứng cụ thể và sống động của những đứ đừ tiên và những kẻ sau đó noi theo hình thức “chủ nghĩa không tưởng” này.

Tất cả đứ đừ đã thất bại hoàn toàn. Đó là Liên Bang Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Xô-Việt” (gọi tắt là Liên Xô) mà Việt cộng và mặt số những kẻ khác theo gương những kẻ này là “Tổ quốc xã hội chủ nghĩa” của mình.

Sau hơn 70 năm(1917-1991) nói là đã hoàn thành giai đoạn “Cách mạng xã hội chủ nghĩa”, chuồn bẹp sập Hạ Liên pháp (1936) đổ vỡ vào giai đoạn “Xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa”, song đã sụp đổ kéo theo sự tiêu vong của toàn hệ thống các những xã hội chủ nghĩa Đông Âu, đổ rụi mau chóng cùng chuyển đi qua hệ thống chính trị, kinh tế và xã hội tập thể chủ nghĩa.

Hiện tại chỉ còn bằng những, trong đó có Việt Nam, Việt cộng cũng đã hoàn toàn thất bại sau 36 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, dù thực tế Việt cộng vẫn chưa công khai nhìn nhận, vẫn tiếp tục “Đi lên chủ nghĩa xã hội” bằng con đường “Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Theo gương Tầu cộng)

Thực những thực tế con đường này tất yếu đã, đang đưa Việt Nam (cũng như Tầu cộng) theo hướng nào và số phận những lai Việt cộng (cũng như Tầu cộng) sẽ ra sao?

36 năm Việt công nghiệp xây dựng XHCN vì sự nghiệp phấn đấu CSQC: Thành quả và triển vọng?

Tài liệu: Thiển Ý

Chương 17, Tháng 6 Năm 2012 18:53

(Xin coi tiếp: Triển vọng công nghiệp 2: Chúng ta Việt công nghiệp đi về đâu?)